TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày: 10- 5-2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Bùi Ngọc Quang**

2. Ông: **Hoàng Văn Tiến**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Thế Lục** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Vũ Văn Tuân -** Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 60/2023/ TLST-HS, ngày 20 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2023/QĐXXST – HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Họ và tên: **Lường Văn C;** Tên khác: Không; Sinh năm: 1978, tại huyện Tuần Giáo, tỉnh Điên Biên; NĐKNKTT: Bản V III, xã CĐ, huyện TG, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản V III, xã CĐ, huyện TG, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lường Văn Y, sinh năm 1945 và con bà Lò Thị T, sinh năm 1946; Gia đình bị cáo có 07 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Bị cáo vợ chị Lò Thị C, sinh năm 1984 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2023 đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ hai: Họ và tên: **Lò Văn P;** Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1989 tại huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; NĐKNKTT: Bản C, xã CĐ, huyện TG, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản C, xã CĐ, huyện TG, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn Ó, sinh năm 1956 và bà Lò Thị T, sinh năm: 1956; Gia đình bị cáo có 07 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Lường Thị H, sinh năm 1990 (Năm 2014 không còn sống chung nữa) và có 02 người con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/01/2023 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của các bị cáo Lường Văn C, Lò Văn P được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 30/01/2023 Lò Văn P đi bộ từ nhà lên bản QT, xã BL, huyện MA để bán tăm, đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì gặp Lường Văn C (là anh rể của Lò Văn P) đang điều khiển xe mô tô. Gặp Lò Văn P Lường Văn C dừng xe và nói với Lò Văn P góp tiền cùng đi mua ma túy về để cùng sử dụng, Lò Văn P đồng ý. Lường Văn C đưa cho Lò Văn P 150.000đồng và xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVES, màu sơn đỏ đen, BKS 27Z1 – 108.46. Lò Văn P cầm tiền rồi một mình đi xe đến bản XT 2, xã BL tìm mua ma túy, khi đến bản XT 2 Lò Văn P đã gặp người đàn ông, dân tộc Thái không quen biết. Qua trao đổi Lò Văn P nhờ người này mua hộ 100.000đồng được 04 viên Methamphetamine được gói trong cùng mảnh túi nilông màu hồng và trả công cho người đàn ông dân tộc Thái 50.000đồng. Sau khi mua được ma túy Lò Văn P cất giấu trong lòng bàn tay trái, điều khiển xe quay về để đón Lường Văn C. Khi đi đến bản C, xã BL, huyện MA thì Lò Văn P gặp Tổ Công tác Công an xã xã Búng Lao, huyện Mường Ảng phát hiện bắt quả tang.Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn P niêm phong thu giữ 0,4 gam Methamphetamine. Căn cứ vào lời khai của Lò Văn P cùng ngày Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Ảng đã tiến hành lấy lời khai của Lường Văn C, Lường Văn C đã khai nhận đã đưa tiền và xe mô tô cho Lò Văn P đi mua ma tuý để cùng nhau sử dụng.

Ngày 07/02/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lường Văn C, Lò Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 13 giờ 20 phút ngày 30/01/2023 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn P là 04 viên màu hồng có ký hiệu WY được gói trong cùng mảnh túi nilông màu hồng nghi là Methamphetamine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 30/01/2023 thì 04 viên màu hồng có ký hiệu WY được gói trong cùng mảnh túi nilông màu hồng nghi là Methamphetamine có khối lượng là: 0,4 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 229/KL-KTHS, ngày 05/02/2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn P gồm: 0,4 gam viên nén màu hồng là ma túy: Loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 27/CT - VKSMA, ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lường Văn C, Lò Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS xử phạt:

Bị cáo Lường Văn C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo Lò Văn P từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 04 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,3 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 mảnh túi nilông màu hồng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVES, màu sơn đỏ đen, BKS 27Z1 – 108.46 của Lường Văn C.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho các bị cáo Lường Văn C và Lò Văn P.

Lời nói sau cùng các bị cáo Lường Văn C, Lò Văn P nhận phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của các bị cáo cụ thể: Hồi 12 giờ 00 phút ngày 30 tháng 01 năm 2023, tại khu vực bản QT, xã BL, huyện MA, Lường Văn C đã đưa cho 150.000đồng và xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVES, màu sơn đỏ đen, BKS 27Z1 – 108.46 của Lường Văn C cho Lò Văn P đi mua 0,4 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Lường Văn C, Lò Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất, vai trò của các bị cáo trong vụ án:* Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự phân công và bàn bạc cụ thể mà bộc phát nẩy sinh phạm tội, trong đó Lường Văn C là người khởi xướng, Lò Văn P là đồng phạm thể hiện ở việc thống nhất ý chí với Lường Văn C đã đi mua ma túy về để sử dụng.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của các bị cáo Lường Văn C, Lò Văn P không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử

ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo*: Bị cáo Lường Văn C, Lò Văn P là người nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt. Các bị cáo là những thanh niên đang ở độ tuổi lao động, trụ cột trong gia đình nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức án thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục các bị cáo và cũng là cơ hội để các bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của các bị cáo thu nhập chủ yếu từ nông nghiệp không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5]. Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. *Về vật chứng*: Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng:

- 0,3 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 mảnh túi nilông màu hồng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu huỷ.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVES, màu sơn đỏ đen, BKS 27Z1 – 108.46 của Lường Văn C, Lường Văn C đã đưa cho Lò Văn P đi mua ma tuý nên cần tịch thu để sung ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo Lò Văn P khai nhờ một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ ở đâu mua hộ. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[7]. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[8]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lường Văn C, Lò Văn P phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

- Lường Văn C 01 (một) năm 05 (lăm) tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 01 năm 2023.
- Lò Văn P 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 01 năm 2023.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,3 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 mảnh túi nilông màu hồng.
- Tịch thu để sung ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVES, màu sơn đỏ đen, BKS 27Z1 – 108.46 xe cũ đã qua sử dụng của Lường Văn C.

(*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/4/2023*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí HSST cho các bị cáo Lường Văn C, Lò Văn P.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Lưu hs;